TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẦU NGANG** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2019/HS-ST.
Ngày 21/10/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU NGANG TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Thanh Lâm.

Các Hội Thẩm nhân dân: Ông Trương Văn Mên.

Ông Nguyễn Tấn Sĩ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Quãng Thanh Trung, là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa*:** Ông Hà Văn Út, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2019/TLST-HS, ngày 04 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2019/QĐXXST-HS, ngày 07 tháng 10 năm 2019 đối với:

Bị cáo Nguyễn Minh T, sinh năm 1975, nơi sinh tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: Ấp C, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1949 và bà Dương Thị S (chết). Anh, chị, em ruột gồm có 04 người (kể cả bị cáo) lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1983. Tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Vào ngày 09/6/2009 bị Tòa án huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước tuyên xử phạt 06 tháng tù giam về tội Hủy hoại tài sản, đến nay đã được xóa án tích; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/7/2019, đến ngày 25/7/2019 chuyển tạm giam đến nay, bị cáo có mặt.

Bị hại: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1954. Địa chỉ: Ấp C, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1949. Địa chỉ: Ấp C, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Có mặt.

Người làm chứng:

- Anh Lê Văn Đ, sinh năm 1978. Địa chỉ: Ấp C, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Có mặt.

- Anh Dương Nguyễn Hoài P, sinh năm 1996. Địa chỉ: Ấp N, xã Mỹ L, huyện C, tỉnh Trà Vinh.Vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ sáng ngày 20/7/2019, bị can Nguyễn Minh T và Nguyễn Minh D đến chòi giữ tôm của ông Nguyễn Văn L ngụ ấp C, xã H, huyện C để phụ bắt cá với ông L, lúc này gồm có ông L, T1, D, Nguyễn Văn C cùng đến phụ bắt cá. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày thì mọi người nghỉ bắt cá, vợ ông L là bà Lê Thị L lựa cá xong thì đi về nhà. Sau đó mọi người tổ chức uống rượu, ông L đưa cho bị can T 50.000 đồng đi mua 02 lít rượu, còn dư lại 26.000 đồng bị can T trả lại cho ông L, bốn người uống gần hết 02 lít rượu thì D, C đi về trước, còn ông L và bị can T tiếp tục uống hết rượu trong chai thì nghỉ. Sau đó, ông L lên võng trong chòi nằm ngủ, bị can T đi đến khạp nước trong chòi để uống nước, lúc này nhìn thấy ông L ngủ say nên nảy sinh ý định trộm tiền của ông L để tiêu xài.

Bị can T nhìn thấy trên đầu giường của ông L có máng một cái áo sơ mi, bị can nghĩ có tiền nên dùng tay sờ vào túi áo thì phát hiện trong túi áo có một bịch ny lon màu trắng bên trong có một sắp tiền loại giấy bạc mệnh giá 500.000 đồng (*tổng số tiền 21.000.000 đồng*) nên bị can T gói lại và lấy bỏ vào túi quần bên trái và đi về cách chòi ông L khoảng 15 mét, do sợ người nhà của ông L phát hiện nên bị can T vứt bỏ bịt ny lon, còn tiền cất giấu trong túi quần và đi thẳng về nhà. Sau đó bị can T điều khiển xe mô tô đến chợ huyện C mua một cái điện thoại và một cái sim trị giá 450.000 đồng và tiêu xài hết 50.000 đồng, bị can T đi đám tang tại ấp H, xã M thì gặp anh Lê Văn Đ và cho anh Đ mượn 3.000.000 đồng, đồng thời bị can làm mất hết 2.500.000 đồng.

Sau khi bị mất trộm tiền, ông L đến Công an huyện Cầu Ngang trình báo vụ việc và được xác minh làm rõ, đến ngày 22/7/2019, bị can T đến Cơ quan Công an huyện Cầu Ngang đầu thú và thừa nhận toàn bộ hành vi trộm tiền của ông L vào ngày 20/7/2019 và giao nộp số tiền 15.000.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu FORME cho Cơ quan Công an.

Ngày 22/7/2019, Cơ quan điều tra Công an huyện Cầu Ngang ra quyết định tạm giữ đối với Nguyễn Minh T về hành vi Trộm cắp tài sản. Đến ngày 25/7/2019, ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra lệnh tạm giam đối với Nguyễn Minh T cho đến nay.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã làm rõ và thu hồi của anh Lê Văn Đ 3.000.000 đồng mà bị can T đã cho mượn, ông Nguyễn Văn Đ cha ruột bị can đến gặp ông Nguyễn Văn L bồi thường thay cho bị can T số tiền 3.000.000 đồng.

Cơ quan điều tra đã xử lý các vật chứng:

- Trả cho ông Nguyễn Văn L nhận: Tiền Việt Nam là 18.000.000 đồng.

- Trả 01 điện thoại di động nhãn hiệu FORME của bị can T giao cho ông Nguyễn Văn Đ là cha ruột của bị can T nhận.

Về trách nhiệm dân sự: Bị can tác động cha ruột là ông Nguyễn Văn Đ bồi thường cho ông Nguyễn Văn L số tiền là 3.000.000 đồng. Như vậy, bị can đã khắc phục toàn bộ số tiền là 21.000.000 đồng cho bị hại. Ông Nguyễn Văn L đã nhận đủ tài sản nên không yêu cầu gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số: 33/CT-VKS-HS, ngày 03/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh, đã quyết định truy tố bị can Nguyễn Minh T về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh T khai nhận: Khoảng 14 giờ ngày 20/7/2019, bị cáo sau khi uống rượu tại chòi giữ tôm của ông Nguyễn Văn L, ngụ ấp C, xã H, huyện C, lợi dụng lúc ông L say rượu nằm ngủ trên võng, bị cáo đã lén lút lấy trộm 21.000.000 đồng của ông L để trong túi áo, đến ngày 22/7/2019, bị cáo đến Công an huyện Cầu Ngang đầu thú.

Các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị cáo khai là tự nguyện, đúng sự thật, không ai ép buộc, bị cáo thống nhất nội dung bản Cáo trạng, không có ý kiến bổ sung hay khiếu nại gì về nội dung bản Cáo trạng, mà thống nhất với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa bị hại ông Nguyễn Văn L trình bày: Ngày 20/7/2019, ông bị mất trộm số tiền 21.000.000 đồng gói trong bịch ni long màu trắng để trong túi áo. Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận trộm 21.000.000 đồng của ông là đúng và ông đã nhận đủ tài sản bị mất, nay ông không yêu cầu bồi thường gì thêm, về trách nhiệm hình sự ông xin giảm nghẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa ông Nguyễn Văn Đ trình bày: Bị cáo là con ruột của ông, sau khi vụ việc xảy ra bị cáo có tác động ông bồi thường 3.000.000 đồng cho ông L và ông đã bồi thường xong. Nay ông đồng ý bồi thường số tiền này cho bị hại và không có yêu cầu bị cáo trả lại số tiền này, ngoài ra ông không có yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên ông Hà Văn Út đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội "Trộm cắp tài sản", áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Ông L đã nhận đủ 21.000.000 đồng bị mất, nay ông không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết. Ngoài ra Kiểm sát viên đề nghị buộc bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Minh T nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của ông L số tiền 21.000.000 đồng, bị cáo rất ăn năn, hối hận, bị cáo có tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Minh T khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng mô tả, phù hợp với lời khai, biên bản hỏi cung của bị cáo khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Khoảng 14 giờ ngày 20/7/2019, bị cáo sau khi uống rượu tại chòi giữ tôm của ông Nguyễn Văn L, ngụ ấp C, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Lợi dụng lúc ông L say rượu nằm ngủ trên võng, bị cáo đã lén lút lấy trộm 21.000.000 đồng của ông L, đến ngày 22/7/2019, bị cáo đến Công an huyện Cầu Ngang đầu thú hành vi phạm tội.

Từ những chứng cứ đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều đúng quy định pháp luật. Những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi vì tài sản hợp pháp của công dân là quyền bất khả xâm phạm và được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm tài sản của người khác mà không được sự đồng ý của chủ sở hữu là vi phạm pháp luật. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, có sức khỏe để tham gia lao động tạo ra của cải vật chất để nuôi sống bản thân và giúp ích cho gia đình, nhưng bị cáo không làm được việc này, vì muốn có tiền tiêu sài cá nhân, lợi dụng hoàn cảnh ông L say rượu nằm ngủ trên võng, không ai trông coi quản lý tài sản, nên bị cáo đã lén lúc thực hiện hành trộm 21.000.000 đồng của ông L để trong túi áo đang mán ở đầu gường, đã dẫn bị cáo đến con đường phạm tội.

Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, tội phạm hoàn thành, hậu quả đã xảy ra, bị cáo lợi dụng sự quen biết nhau, ngồi nhậu chung bị hại, khi bị hại say rượu bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp 21.000.000 đồng của bị hại mục đích để tiêu xài cá nhân là hành vi đáng lên án, gây ra sự bất bình trong quần chúng nhân dân. Mặt khác trong thời gian gần đây,

hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Cầu Ngang xảy ra khá phổ biến, làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương, làm cho quần chúng không an tâm lao động, gây ra dư luận không tốt trong đời sống xã hội, mặt khác bị cáo có nhân thân không tốt, vào ngày 09/6/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước xử phạt 06 tháng tù về tội Hủy hoại tài sản, mặt dù đã được xóa án tích, nhưng bị cáo không khắc phục sửa đổi để trở thành công dân tốt, sống có ích cho xã hội mà lại tiếp tục vi phạm pháp luật. Do đó cần phải xử phạt bị cáo một mức hình phạt tù nhất định, tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra nhằm cải tạo giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo tác động ông Nguyễn Văn Đ là cha ruột bị cáo khắc phục bồi thường cho bị hại 3.000.000 đồng, bị cáo đầu thú sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét thấy đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự sẽ được áp dụng khi quyết định hình phạt.

[2]. Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Văn L là bị hại trong vụ án, ông đã nhận đủ 21.000.000 đồng bị mất trộm. Tại phiên tòa ông L không có đặt ra yêu cầu bồi thường thiệt hại tài sản gì thêm. Hội đồng xét xử không xem xét.

[3]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Minh T nộp 200.000 đồng.

[4]. Xét ý kiến của Kiểm sát viên trình bày về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, trách nhiệm dân sự và án phí hình sự sơ thẩm nêu trên là có căn cứ và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 22 tháng 7 năm 2019.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Minh T nộp 200.000 đồng án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 06; Điều 07 và Điều 09 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự"./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lý Thanh Lâm